

Soạn văn 10

Bài Tam đại con gà

1. Soạn văn: Tam đại con gà mẫu 1

Hướng dẫn soạn bài

1.1. Câu 1 (trang 79 sgk Ngữ Văn 10 Tập 1)

Mâu thuẫn trái tự nhiên ở nhân vật “thầy” (anh học trò dốt làm thầy dạy trẻ)

- “Thầy” liên tiếp bị đặt vào các tình huống khó xử:

+ Là anh học trò học hành dốt nát mà lại làm thầy đồ đi dạy học trò, dạy chữ nhưng lại “thấy mặt chữ nhiều nét rắc rối, không biết chữ gì”. Học trò hỏi gấp, thầy đáp liều

+ Chủ nhà phát hiện thầy dạy sai thì ra sức bao biện, giấu dốt

- Cách giải quyết của “thầy”

+ Tình huống thứ nhất: “thầy” chọn cách “nói liều”, sợ sai bảo học trò đọc nhỏ rồi sau đó thay vì hỏi người giỏi “thầy” lại khẩn thổ công

+ Tình huống thứ hai: khi chủ nhà phát hiện dạy sai, “thầy” vẫn bao biện, “lí sự cùn”, giấu dốt, không chịu thừa nhận cái sai của mình.

- Dù cho cái dốt bị đặt vào các tình huống khó xử thì thầy vẫn cố gắng che giấu để rồi càng che giấu thì bản chất càng lộ ra. ở đây ta thấy được sự phi lí trong cả lời nói và hành động của “thầy”. Đây là một thủ pháp nghệ thuật được sử dụng.

1.2. Câu 2 (trang 79 sgk Ngữ Văn 10 Tập 1)

Ý nghĩa phê phán của truyện:

Câu truyện không chỉ phê phán anh học trò dốt mà phê phán tật xấu giấu dốt, không chịu học hỏi của một bộ phận nhân dân. Câu truyện còn khuyên mọi người đặc biệt là những người đi học: chớ nên giấu dốt, hãy thừa nhận cái sai của mình và mạnh dạn học hỏi từ người khác.

Truyện chỉ dừng lại ở mức phê phán nên tạo ra tiếng cười mang tính chất sáng khoái, không có tính đả kích gay gắt.

1.3. Luyện tập

Thủ pháp gây cười thông qua câu truyện là thủ pháp tăng tiến trong miêu tả và lời nói nhân vật.

- Các hành động của thầy đồ:

+ Tô ra thận trong khi bảo học trò khe khe, rồi xin đài âm dương.

+ Tô ra đặc trí khi ngồi bệ vệ trên đường rồi bảo học trò đọc to.

+ Những lời nói của thầy chứa đầy sự phi lí “dù dĩ là con dù dĩ”, “dù dĩ là chị con công, con công là ông con gà” => dạy đến tận tam đại con gà.

2. Soạn văn: Tam đại con gà (siêu ngắn) mẫu 2

2.1. Câu 1 (trang 79 sgk ngữ văn 10 tập 1)

Câu chuyện buồn cười ở việc anh học trò ít chữ nhưng lại khoe khoang và đi dạy chữ.

Mâu thuẫn truyện ngày càng được đẩy tới đỉnh điểm khi thầy liên tiếp được đặt vào những tình huống:

+ Lần thứ 1: Thầy không biết chữ kê, bị học trò hỏi gấp thầy nói liều “dù dĩ là con dù dĩ”- sự liều lĩnh và dốt nát được bộc lộ.

+ Lần thứ 2: Người ta cười về sự giấu dốt và sĩ diện hão của ông thầy “thầy xấu hổ bảo trò đọc khe khe”, anh ta dùng sự láu cá để lấp liếm che giấu dốt

+ Lần thứ 3: Điểm buồn cười khi anh chàng tìm tới thổ công, thổ công ngửa cả ba đài âm dương, thầy đặc ý bệ vệ kêu trẻ đọc to. Cái dốt lúc này được phô trương

+ Lần thứ 4: Cái dốt bị lật tẩy, Thầy lò ra cái đuôi dốt nhưng vẫn gượng gạo giấu dốt, cái dốt tầng tầng lớp lớp chồng chất lên nhau

- Trong mỗi lần giải quyết tình huống, cái dốt của thầy đồ dần được bộc lộ chân tướng. Thầy càng che giấu cái dốt càng chồng chất.

- Mâu thuẫn là thầy dốt nhưng không chịu nhận dốt, liên tục nguy biện, giấu dốt

2.2. Câu 2 (trang 79 sgk ngữ văn 10 tập 1)

Ý nghĩa phê phán của truyện:

- Phê phán bộ phận người dốt nát nhưng thích tỏ ra hay chữ
- Phê phán thói mê tín dị đoan trong dân gian
- Tuy nhiên câu chuyện này vẫn là câu chuyện giải trí, chưa tới mức đả kích và tiêu diệt đối tượng.

2.3. Luyện tập

Bài 1 (trang 79 sgk ngữ văn 10 tập 1)

Hành động của nhân vật:

- Thầy không biết chữ kê nên yêu cầu học trò đọc nhỏ: muốn che giấu cái dốt
- Sau khi xin đài âm dương, thầy bệ vệ bảo trẻ đọc to: đặc chí tin vào cái dốt
- Thầy cãi cố, bào chữa cho cái dốt trước mặt nhà chủ: tiếng cười được đẩy lên đỉnh điểm, hành động này của thầy bộc lộ rõ nhất bản chất nhân vật, khiến tiếng cười bật ra thoải mái nhất.

Lời nói của nhân vật:

- + Dủ dĩ là con dù dì
- + Dạy cháu biết tới tam đại con gà
- + Dủ dĩ là con dù dì, dù dì là chị con công, con công là ông con gà

Các lời nói về sau chứa đựng sự phi lý, ngu dốt mà nhân vật mang ra để chống chế, che dấu cái dốt của bản thân.
